TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 22- 3 -2019.
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Ngọc Thạch;

2. Bà Thị A Mi Na.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Trọng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên toà****:*** Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 743/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp Đông Thành, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp Đông Thành, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 11 năm 2018, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án,nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng P trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Đ sống chung từ năm 2007 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống không còn tin tưởng nhau, ngoài ra anh Đ suốt ngày đánh bạc bỏ bê vợ con. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ.

Về con chung: Chị và anh Đ có 02 con chung là cháu tên Nguyễn Phúc Hậu, sinh ngày 14/8/2008 và cháu Nguyễn Thị Kim Hiền, sinh ngày 15/8/2014 nay chị yêu cầu Đ nuôi dưỡng 02 con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ đã Đ tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời khai. Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn Đ hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thời hạn thụ lý, giải quyết vụ án; việc cấp tống đạt văn bản pháp luật và việc tuân thủ quy định pháp luật của người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình: chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng P đối với anh Nguyễn Văn Đ.

Về con chung: Giao 02 con chung cháu Nguyễn Phúc Hậu, sinh ngày 14/8/2008 và cháu Nguyễn Thị Kim Hiền, sinh ngày 15/8/2014 cho chị Nguyễn Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị Nguyễn Thị Hồng P không yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phúc không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã Đ xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Hồng P vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng, anh Nguyễn Văn Đ đã Đ triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt

không có lý do căn cứ vào khoản 2, điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Phúc, anh Đ.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng P và anh Nguyễn Văn Đ sống chung với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 28/5/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đây là hôn nhân hợp pháp Đ pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Chị Phúc trình bày quá trình vợ chồng sống chung không hạnh phúc do anh Đ đam mê cờ bạc, bỏ bê vợ con, qua xác minh tại địa phương quá trình sống chung giữa vợ chồng chị Phúc và anh Đ không hạnh phúc do anh Đ thường xuyên đi đánh bạc, không chăm lo cho cuộc sống gia đình. Xét thấy hôn nhận giữa chị Phúc và anh Đ đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt Đ nên yêu cầu ly hôn của chị Phúc với anh Đ có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Giao 02 con chung cháu Nguyễn Phúc Hậu, sinh ngày 14/8/2008 và cháu Nguyễn Thị Kim Hiền, sinh ngày 15/8/2014 cho chị Nguyễn Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị Nguyễn Thị Hồng P không yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai Đ quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng P trình bày tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng P phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

1.Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng P đối với anh Nguyễn Văn Đ.

2. Về nuôi con chung: Giao 02 con chung cháu Nguyễn Phúc Hậu, sinh ngày 14/8/2008 và cháu Nguyễn Thị Kim Hiền, sinh ngày 15/8/2014 cho chị Nguyễn Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị Nguyễn Thị Hồng P không yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai Đ quyền cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng P trình bày tự thỏa thuận nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng P phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm nhưng Đ khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị Nguyễn Thị Hồng P đã nộp theo biên lai thu số 0026262 ngày 10/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án Đ thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người Đ thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án Đ thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Hồng P và anh Nguyễn Văn Đ Đ quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Đ bản án hoặc bản án Đ niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- UBND thị trấn Trảng Bàng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

Hồ Văn Cường